



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

IV # Not yet

VEWL. # Not yet

I-171: Yes, X

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

WIDOW APPLICANT IN VIETNAM HAN THI NGUYEN
Last Middle First

Current Address 5/30/7 phường 6, Quận Tân Bình TP HCM.

Date of Birth June 28th 1948 Place of Birth Bà Rịa, Hưng Yên (BP)

NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRIEU QUANG BUI

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant, training officer
(Rank & Position) (transportation management)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 2/6/75 To DEATH DATE: 4-1-1982

SPONSOR'S NAME: TRINH DANG FBW
Name

Houston Texas, USA
Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone

Relationship

TAM VAN VIEN

Nephew

HUNG MANH NGUYEN

Nephew

(DEAR)

ROSENMEAD CA

USA

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date prepared: Oct 25th 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HAN THI NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HONG ANH QUANG BUI	10-10-1974	daughter
THUY ANH QUANG BUI	4-3-1982	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Nguyễn Thị Hân
[Signature]

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số **021029343**

Họ tên **NGUYỄN THỊ HÂN**



Sinh ngày **25-6-1940**

Nguyên quán **Xiên Lũ,**
Hải Hưng.

Nơi thường trú **5/30/7 Đất**
Phánh, P. Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh Tôn giáo: Phật giáo

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,5cm cách
2cm trên sau dấu máy
phai.

Ngày 28 tháng 5 năm 1979

CHIEU LỆNH CỦA TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CSI

Chai Van Lin

Đang chờ cấp quốc tịch 20/1/2022
Đang cấp Tự do, Hành phố



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

021029343

NGUYỄN THỊ PÂN



Sinh ngày 25-6-1944

Nguyên quán, Tiên Lữ,

Hải Hưng.

Nơi thường trú, 5/30/7 Đất

Thánh, 17 Hồ Chí Minh.

Dân tộc:

Kinh Tôn giáo: Thiên chúa

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc tròn 0,5cm cách
2cm trên sau dấu máy
phai.

Ngày 28 tháng 5 năm 1974

THAM MƯC TRƯỞNG TY CÔNG AN
PHÓ TRƯỞNG TỈNH CÔNG AN



Thủ trưởng
Thủ trưởng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022688174**

Họ tên **BÙI QUANG HỒNG ANH**



Sinh ngày **10-10-1974**

Nguyên quán **Hải Hưng.**

Nơi thường trú **24/30/7, P6,
Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc:

Kinh Tôn giáo: Thiên Chúa

ĐẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH

Sẹo đau dọc dài 2cm
r. 0,5cm c. 5cm trên
sau mấp phải.

3 tháng 04 năm 1989

TRƯỞNG TY CÔNG AN



Van Eho



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: **022588174**

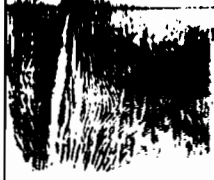
Họ tên **BÙI QUANG HỒNG ANH**



Sinh ngày **10-10-1971**

Nguyên quán **Hải Hưng.**

Nơi thường trú **24/30/7, P6,
Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh.**

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGƯỜI TRƯỞNG (A)	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ HÌNH	
		Sẹo bâu dục dài 2cm r, 0,5cm c, 5cm trên sau mấp phải.	
	NGƯỜI TRƯỞNG (B)	3 tháng 04 năm 1989 TRƯỞNG TY CÔNG AN  Van Eho	

TP Hồ Chí Minh

ngày 28 - 10 - 1989.

Kính gửi

Bà Khúc Minh và cũng tất cả quý vị trong Hội gia đình tù nhân chính trị Việt Nam.

Kính thưa Bà cũng quý vị trong Hội, trước hết tôi xin chân thành gửi đến Bà cũng quý vị trong Hội lời chào chúc tốt đẹp nhất.

Kính thưa bà và quý hội

Tôi tên là Nguyễn Chí Hân sinh năm 1948 tại thành Yên và hai cháu là Bùi Quang Hồng Anh sinh năm 1974 và Bùi Quang Thụy Anh sinh năm 1982.

Kính thưa bà, thật là may mắn cho tôi được một người ở Việt Nam giới thiệu cho tôi được biết bà và quý hội, thật vô cùng sung sướng, thưa bà tôi như kẻ chơi với giữa dòng biển cả sắp chết đuối thì tôi đã vớ được chiếc phao cứu sinh của bà và quý hội.

Kính thưa bà và quý hội, gia đình tôi gặp cảnh đau buồn khôn tả hầu như mất hết niềm tin vào cuộc sống chẳng còn trông nhờ vào ai thì may bà và quý hội đã cho gia đình tôi một niềm tin yêu vô bờ bến, một ánh sáng trong đêm tối, gia đình tôi hoàn toàn tin tưởng vào sự hoạt động của bà và quý hội. Sau đây tôi xin kể hoàn cảnh của gia đình tôi để bà cũng quý hội thường cảm. Thưa bà, chồng tôi tên là Bùi Quang Hiến cấp bậc trung uý khác sinh đại đội trưởng ngành quân vận thuộc Liên đoàn 5 vận tại quân lực Việt Nam Cộng Hòa. Chồng tôi bị tập trung cải tạo từ ngày 26 - 5 - 1975 và ra trại ngày 9 - 7 - 1980 tại ty công an Tây Ninh

trong suốt thời gian bị giam giữ, tôi phải tần tảo nuôi hai cháu gái còn nhỏ dại cháu lớn Đui Eth Kim Anh sinh năm 1973 và cháu Đui Quang Hồng Anh sinh năm 1974 và phải hằng tháng thăm nuôi chồng tôi, suốt từ các trại, Trại lớn, Khu Quắc, Cây Cậy A và Bàu Cỏ thuộc tỉnh Tây Ninh. Sau khi chồng tôi được thả về, chúng tôi tần tảo sinh nhai vì hoàn cảnh chồng tôi thường xuyên bị địa phương ở địa phương bắt chồng tôi đi rừng đốn củi cả mấy tháng rất là cơ cực nên chồng tôi bị khủng hoảng tinh thần nên đã trốn đi tìm tự do, trong lúc này tôi đang mang thai cháu thứ ba tên là Đui ~~Quang~~ Chủy Anh sinh ngày 4-3-1981 chồng tôi ra đi vào ngày 4-1-1982 mang theo cháu Đui Eth Kim Anh, trong lúc đó tinh thần tôi rất căng thẳng, lo cho chồng con và mãi mãi mòn mỏi mong tin, nhưng cho mãi đến nay gần 8 năm trôi mà chồng tôi vẫn biệt vô âm tín, thật là đau khổ cho tôi, cháu bé sinh ra không nhìn thấy mặt cha. Mẹ con tôi sống với những ngày khắc khoải lo âu, không biết rồi cuộc sống sẽ về đâu tương lai của cháu như thế nào? gia đình tôi như loài cỏ cây khô héo, như con thuyền bị mắc cạn thì nay tôi được biết chính phủ Hoa Kỳ và Việt Nam vì lòng nhân đạo đang cứu xét cho những người thuộc diện như tôi được định cư tại Hoa Kỳ và đặc biệt là tôi được biết sự can thiệp của Bà và Quý Hội, thật là như mưa móc tưới xuống cỏ cây khô héo, gia đình tôi như dòng nước lớn đưa con thuyền gia đình tôi khỏi mắc cạn, công ơn này như trời biển

tôi không biết lấy gì đền đáp cho Bà và Quý Hôn,
chỉ biết cầu chúc cho Bà và Quý Hôn được luôn
luôn hạnh phúc và dồi dào sức khỏe để luôn mở
lượng hải hà can thiệp và giúp đỡ cho những người
khốn khổ như gia đình tôi.

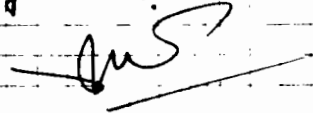
Sau hết, kính xin Bà và Quý Hôn hết lòng
thương xót đến gia đình tôi và can thiệp bảo
lãnh với ~~thị trấn~~ ^{phủ} Hoa Kỳ cho gia đình tôi
sớm được đi định cư tại Hoa Kỳ.

Công ơn này suốt đời mẹ con tôi ^{xin} ghi lòng tạc dạ.

Kính chào Bà và tất cả
Quý vị trong Hôn.

Kính thư

Nguyễn Chi Hân.





HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE

IV # _____

VEWL. # _____

I-171: Yes, ☒ No, ☐

* WIDOW OF FORMER POLITICAL PRISONER *
* REGISTRATION FORM *
* (Two Copies) *

The purpose of this form is to identify WIDOWS AND UNMARRIED CHILDREN of former re-education camp prisoners who died while being detained in the camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

WIDOW APPLICANT IN VIETNAM HAN THI NGUYEN
Last Middle First

Current Address 513017 Phường 6, Quận Tân Bình TP HCM

Date of Birth June 28th 1948 Place of Birth Bà Rịa, Hưng Yên (BP)

NAME OF FORMER RE-EDUCATION CAMP PRISONER WHO DIED IN THE CAMP (HUSBAND/
FATHER)

TRIEU QUANG BUI

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieutenant, training officer
(Rank & Position) (transportation management)

TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP -- Dates: From 25/6/75 TO DEATH DATE: _____

SPONSOR'S NAME: TRINH DANG BUI
Name

HOUSTON-TEXAS USA
Address & Telephone

NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone	Relationship
<u>TAM VAN VIEU</u>	<u>Nephew</u>
<u>HUNG MANH NGUYEN</u>	<u>Nephew</u>
<u>(REAR) ROSENMEAD CA</u> <u>USA</u>	<u>/</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date prepared: Oct 25th 1989

NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : HAN THI NGUYEN
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
HONG-ANH QUANG + BUI	10-10-74	daughter
THUY ANH QUANG BUI	4-3-1982	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

Nguyễn Thị Han
Hik

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở: Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 215701 CN	
Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Văn Khoa Ấp, ngõ, số nhà: 24/26/7 Thị trấn, đường phố: Cầu Mới Xã, phường: Cầu Mới Huyện, quận: Cầu Mới	
Ngày 15 tháng 3 năm 1952 Trưởng công an: Cầu Mới (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên) PHÓ CÔNG AN QUẬN	
	
S. NK 3 TRƯỞNG T. TRẦN CÔNG AN	

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

NK 4

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc	
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	
Số: 215701 CN	
Họ và tên chủ hộ: Nguyễn Văn Khoa	
Ấp, ngõ, số nhà: 24/247	
Thị trấn, đường phố:	
Xã, phường: Cầu Bàu	
Huyện, quận: Cầu Lộ	
Ngày tháng năm 1952 Trưởng công an: Cầu Lộ (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên) PHÓ CÔNG AN QUẬN	
	
Số NK3:	
TRƯỞNG TÀI TRẤN CÔNG AN	

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh (hay Thị Xã)

Thị-Xã Cam-Ranh

Quận Nam

Xã (phường) Cam-Ranh

Số hiệu 289/B2

★



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 16 tháng 10 năm 1974

Tên họ đứa trẻ : BÙI-QUANG-HỒNG-ANH

Con trai hay con gái : Gái

Ngày sanh : Ngày mười tháng mười năm một ngàn chín
trăm bảy mươi bốn (10 - 10 - 1974)

Nơi sanh : Phường Cam-Ranh

Tên họ người cha : BÙI-QUANG-TRIỂN

Tên họ người mẹ : NGUYỄN-THỊ-HẸN

Vợ chánh hay không có hôn thú : Chánh

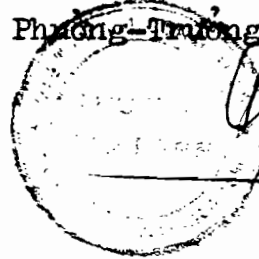
Tên họ người khai : BÙI-QUANG-TRIỂN

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Cam-Ranh Ngày 18 tháng 10 năm 1974

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH,

Phường-Trưởng Kiêm Hộ-Tịch



Handwritten signature

Handwritten signature

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

Tỉnh (hay Thị Xã)

Thị-Xã Cam-Ranh

Quận Nam

Xã (phường) Cam-Ranh

Số hiệu 289/B2

★



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 16 tháng 10 năm 1974

Tên họ đứa trẻ : BUI-QUANG-HỒNG-ANH

Con trai hay con gái : Gái

Ngày sanh : Ngày mười tháng mười năm một ngàn chín
trăm bảy mươi bốn (10 - 10 - 1974)

Nơi sanh : Phường Cam-Ranh

Tên họ người cha : BUI-QUANG-TRIỂN

Tên họ người mẹ : NGUYỄN-THỊ-HẸN

Vợ chánh hay không có hôn thú : Chánh

Tên họ người khai : BUI-QUANG-TRIỂN

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Cam-Ranh Ngày 18 tháng 10 năm 1974

VIÊN-CHỨC HỘ-TỊCH,

Phường-Trưởng Kiêm Hộ-Tịch



Phường-Trưởng

Nguyễn. Diết-Mạc.

HỘI ĐỘI VỤ
-:-
Số : 151/C27

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(7) IẤY CHỨNG NHẬN

CỤC HỒ SƠ TÀI LIỆU VỤ CÔNG SẮT LƯU DÂN (C27) - HỘI ĐỘI VỤ.

Kính nhận Anh (chị) : Bùi... Quang... Triên :
Sinh năm : 1945... tại... Hoàng... Sơn... (tên... Hoàng) :
Trú quán : 14/50. Đường... Thành, cấp... Hòa, Tân... Hòa, Tân... Hòa, Tân... Hòa, Tân... Hòa :
Gian hộ : Đang... tại... không... tại... không... tại... không... :
Ngày bắt : 22... 1950... tại... :
Án phạt : Đang... tại... tại... :

Thi hành quyết định tha số : ... 22/10 ngày 21 tháng 10 năm 1950
của Bộ... Vụ.

Trại cải tạo : ... Cải... Cải... đã cấp " IẤY RA THAI " số ... 63/1000..
ngày 29 tháng ... 10 năm 1950.

Địa chỉ thả về : 430/1... Phường... Tân... Hòa, Tân... Hòa, Tân... Hòa :
Thời gian quản chế : 12 tháng :

Ngày 29 tháng 10 năm 1950



Nguyễn Việt Ngọc

BẢN TRÍCH LỤC
BỘ HÔN-THU

Năm 19 71

Số hiệu 435

Người chồng : (Tên, họ)	BÙI - QUANG - TRIỂN
Sanh tại :	Làng Cao xã, Hùng Yên, Bắc phần.
Sanh ngày :	ngày hai mươi mốt, tháng bảy năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Bùi Văn Lớn
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Thoa
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN - THỊ - HÂN
Vợ (chính hay thứ) :	Vợ chính
Sanh tại :	Mị Nai, Hùng-Yên, Bắc-phần.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi tám, tháng sáu, năm một ngàn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Thi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Dâng (C)
Ngày cưới :	Ngày ba mươi, tháng 11 năm 1971.

Trích y bốn chánh :

KIẾN-THỊ

TÂN-SƠN-HÒA

ngày 6 tháng 12 năm 1971

NGUYỄN-VĂN-LAI

QUY-VĂN-HO-TỊCH

LÊ VĂN TÂM

MIỄN THỊ THỰC CHỮ KÝ

chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-8-70.

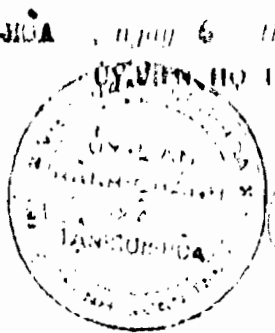
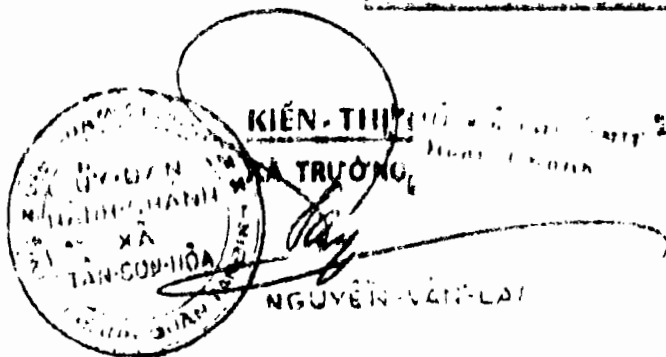
BỘ TRÍCH LỤC HÔN-THÚ

Năm 19 71

Số hiệu 48

Người chồng : (Tên, họ)	BÙI - QUANG - TRIỂN
Sanh tại :	Làng Cao xã, Bình Yên, Bắc phần.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi một, tháng bảy năm một nghìn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Bùi Văn Lớn
Mẹ chồng : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Thoa
Người vợ : (Tên, họ)	NGUYỄN - THỊ - HẠM
Vợ (chánh hay thứ) :	Vợ chánh
Sanh tại :	Làng Cao xã, Bình Yên, Bắc phần.
Sanh ngày :	Ngày hai mươi tám, tháng sáu, năm một nghìn chín trăm bốn mươi tám. 1948
Cha vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Văn Thi
Mẹ vợ : (Tên họ, sống chết phải nói)	Nguyễn Thị Dâng (C)
Ngày cưới :	Ngày ba mươi, tháng 11 năm 1971.

Trích y bản chánh :



MIỄN THỊ THỰC CHỦ KÝ

chiếu : Thông Tư Bộ Nội Vụ số 4366/BNV/HC/29
ngày 3-9-70.

LIỆ VÂN TÂM

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
BỘ TƯ PHÁP
SỞ TƯ PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC VAN-KIỆN THỂ-VI HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà **HÒA GIAI RONG QUYỀN TAYNINH**

TOÀ **TAYNINH**

Một bản chánh giấy thể-vi

khải-sanh

(1) Ngày **10.5.1957**

cấp cho **Bùi-quang-Triển**

Giấy thể-vi **khải-sanh**

do **NGUYỄN-MANH-NHU** Chánh-Án Toà **HGRQ. TAYNINH**

cho **Bùi-quang-Triển**

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày **10.5.1957**

(1) Số: **635**

và đã trước-bạ;

TRÍCH RA NHƯ SAU DÂY:

1/Phan-đức-Hình, 2-Vũ-văn-Quân, 3)Trần-kim-Phiền

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời-Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Cảnh-Cải sửa-đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1942 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

BÙI-Quang-TRIỂN, nam, sanh ngày 21 tháng 7 năm

1946 tại làng Cao-xá, tỉnh Hưng-yên, Bắc-Phần, con của

Bùi-văn-Bến và Nguyễn-thị-Theo.-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH



26 tháng 6 năm 19 68
CHÁNH LỤC-SỰ, NS/IO

Lệ-phi **58**

(1) Lập lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Nguyễn-ngọc-Chấn

VIỆT-NAM CỘNG-HOA
BỘ TƯ-PHÁP
SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TRÍCH-LỤC VAN-KIỆN THỀ-VI HỘ-TỊCH LƯU-TRỮ TẠI PHÒNG LỤC-SỰ

Toà HOA GIAI RONG QUYEN TAYNINH

TOÀ TAYNINH

Một bản chánh giấy thề-vi khai-sanh

(1) Ngày 10.5.1957

cấp cho Bùi-quang-Triển

Giấy thề-vi khai-sanh

do Ô. NGUYEN.MANH.NHU Chánh-Án Toà HGRQ. TAYNINH

cho Bùi-quang-Triển

với tư-cách Thẩm-Phán Hoà-Giải, cấp ngày 10.5.1957

(1) Số 435

và đã trước-bạ ;

TRÍCH RA NHƯ SAU DÂY:

1/Phan-đức-Minh, 2/Vũ-văn-Quân, 3)Trần-kim-Khiển

Những nhân chứng này, sau khi nghe đọc điều 16 của Nghị-Định ngày 17-11-1947 của Thủ-Tướng Chánh Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam và điều 363 và kế tiếp Hình-Luật Cảnh-Cải sửa đổi bởi Sắc-Lệnh ngày 31-12-1942 và sau khi tuyên-thệ, quả-quyết và biết chắc rằng:

BUI-Quang-TRIỂN, nam, sanh ngày 21 tháng 7 năm

1946 tại làng Cao-xã, tỉnh Hưng-yên, Bắc-Phần, con của

Bùi-văn-Bến và Nguyễn-thị-Theo.-

TRÍCH-LỤC Y THEO BẢN CHÁNH



28 tháng 6 năm 19 58
CHÁNH LỤC-SỰ, NE/10

Lệ-phi 98

(1) Lặp lại số, ngày tháng và năm trên đây mỗi khi xin trích-lục.

Nguyễn-ngọc-Chấn

SA 27106/18

Ngày 30 tháng 8 năm 1958

GIẤY THẺ-VI KHAI-SANH CHO

NGUYỄN THỊ HÂN

Năm một nghìn chín trăm 58 ngày 30 tháng 8 bởi 2.0 giờ

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN ĐOANH Chánh-án Tòa Hòa-Giải

SAIGON, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHẠM VĂN MƯỜI phụ-tá

1.- NGUYỄN VĂN ĐOANH ĐÃ TRỊNH-DIỆP :

2.- PHẠM ĐỨC TỈNH

3.- NGUYỄN VĂN TRAN

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ HÂN

sinh ngày 28-6-1948 tại Đại Ngai, Hưng Yên, (Bắc Phần),

con của NGUYỄN VĂN THI và NGUYỄN THỊ DANG ;

Và duyên có mặt NGUYỄN VĂN CỬ không có thể xin sao lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vi khai sinh này cho đương-sự để xữ-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Cảnh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại. YEN/6

Ký tên không rõ,

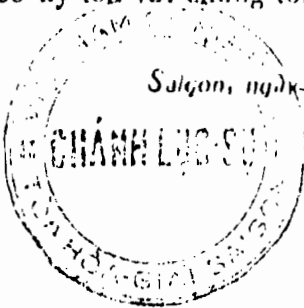
LỤC-SAO Y,

SAIGON, ngày 18 tháng 11 năm 1958

CHÁNH-LỤC-SỰ.

GIÁ TIỀN : 15800

(1) Chỉ tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



CHẠM CÔNG NGHIỆP

Số 27102/H (1)

Ngày 30 tháng 8 năm 1958 (1)

GIẤY THẺ - VÌ KHAI-SANH CHO

NGUYỄN THỊ HÂN

Năm một ngàn chín trăm 58 ngày 30 tháng 8 bởi 10 giờ

Trước mặt chúng tôi là NGUYỄN VĂN DOANH Chánh-án Tòa Hòa-Giải

Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ có Lục-sự

PHẠM VĂN MẠNH phu-tá

1.— NGUYỄN VĂN DOANH **ĐÃ TRÌNH-DIỆN :**

2.— PHẠM ĐỨC THỊNH

3.— NGUYỄN VĂN TRẦN

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chắc

NGUYỄN THỊ HÂN

sinh ngày 28-6-1948 tại Đại Nại, Hưng Yên, (Bắc Phần),

con của NGUYỄN VĂN THI và NGUYỄN THỊ DƯƠNG ;

Và duyên cớ mà NGUYỄN VĂN CỬ không có thẻ xin sao lục khai-sanh được, là vì sự giao thông gián đoạn.

Mấy nhân chứng đã xác nhận như trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai sanh này cho đương-sự để sử-dụng theo luật, chiếu theo Nghị-dịnh ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ Hình-luật Canh-cải phạt tội ngụy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại. **YEN/6**

Ký tên không rõ,

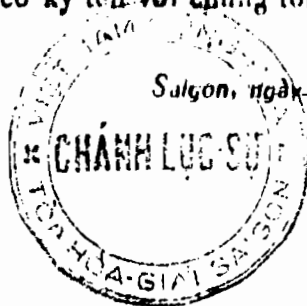
LỤC-SAO Y,

Saigon, ngày 18 tháng 11 năm 1958

CHÁNH - LỤC - SỰ,

GIÁ TIỀN : 15800

(1) Chi tiết cần nhắc mỗi khi
xin cấp thêm bản sao.



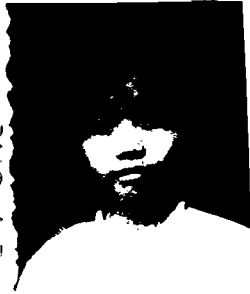
PHẠM CÔNG NGHIỆP

Xã, Thị trấn: Cần Bình
Thị xã, Quận: Hố Chí Minh
Thành phố, Tỉnh: Hố Chí Minh

BẢN SAO
GIẤY KHAI SINH

ĐÃ THU LỆ PHÍ

Số 38/1982
Quyển số 01/P.6.



Bùi Quang Huy Anh Nam, n. 70	
Sinh ngày tháng, năm:	Ngày lớn tháng ba mốt chín tám hai (4/3/1982)
Nơi sinh	Bao sanh Chi Hòa
Khai về cha, mẹ	CHA MẸ
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Bùi Quang Liêm (1948) Nguyễn Chi Hòa (1948)
Dân tộc Quốc tịch	Việt Nam
Nghề nghiệp Nơi ĐKNK thường trú	5/10/77 Phường 6 Cần Bình 24/10/77 Phường 6 Cần Bình
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Viên Văn Thuyết 29/10/77 Phường 6 Cần Bình

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 15 tháng 5 năm 1982

tháng 05 năm 82
UBND Quận Tân Bình ký tên đóng dấu
ĐHÀN VĂN THUYẾT
MẠC TỐ PHỤNG

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)
TM/UBND Quận Tân Bình
Ủy viên Thủ ký
Lê Hoài Vũ

Xã, Thị trấn

Tên xã, Quận

Tên huyện, tỉnh

Đan Bình
Hố Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

838/1982

Quyển số 001/1982



Bùi Quang Huy Anh

Nam, nữ *nam*

Sinh ngày
tháng, năm:

ngày bốn tháng ba một chín tám hai
(4/3/1982)

Nơi sinh

Bãi Sành Chi Hòa

Khai về cha, mẹ

CHA

MẸ

Họ, tên, tuổi (hoặc
ngày, tháng, năm sinh)

Bùi - Quang - Liên
(1948)

Nguyễn Thị Hoàn
(1948)

Dân tộc
Quốc tịch

Việt
Định

nam

Nghề nghiệp
Nơi ĐKNK thường trú

5/30/7 Phường 6
Đan Bình

ở nhà may
24/30/7 Phường 6
Đan Bình

Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK
thường trú, số giấy chứng
minh hoặc CNCC của
người đứng khai

Viễn Văn Kiệt
29/31/7 Phường 6
Đan Bình

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 15 tháng 3 năm 1982

(Ký tên đóng dấu ghi rõ chức vụ)

TM/UBND Quận Tân Bình
Ủy viên Thủ ký
Lê Văn Vũ



PHẠM VĂN PHONG

MẠC - TỐ - PHÙNG

From HAN THI NGUYEN
5/30/77 - Phuong 6 - Tan Binh
TP. Ho Chi Minh
Viet Nam

R 6
#5 6 4

VIET-NAM
30 X 82 8 34980
Hieu-Chinh
10 May 77

NOV 15 1989

AR SÁO NHẬN

MÁY BAY
FAR AVIATION

Go to the president of
Families of Vietnamese political
prisoners Association
P.O. Box 5435, Arlington.
VA 22205-0535
U.S.A.

959-2349804